

Số: /KH-UBND

Ninh Bình, ngày tháng 8 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 221/NQ-CP ngày 09/8/2026 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 76-KL/TW ngày 28/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về tiếp tục hoàn thiện, vận hành hiệu quả mô hình tổ chức tổng thể của hệ thống chính trị, mô hình chính quyền địa phương 02 cấp

Thực hiện Nghị quyết số 221/NQ-CP ngày 09/8/2026 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 76-KL/TW ngày 28/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về tiếp tục hoàn thiện, vận hành hiệu quả mô hình tổ chức tổng thể của hệ thống chính trị, mô hình chính quyền địa phương 02 cấp (Nghị quyết số 221/NQ-CP); Kế hoạch số 97-KH/TU ngày 13/8/2026 của Tỉnh ủy Ninh Bình thực hiện Kết luận số 76-KL/TW ngày 28/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng; Kế hoạch số 06-KH/TW ngày 28/7/2026 của Bộ Chính trị thực hiện Kết luận Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về tiếp tục hoàn thiện, vận hành hiệu quả mô hình tổ chức tổng thể của hệ thống chính trị, mô hình chính quyền địa phương 2 cấp (Kế hoạch số 97-KH/TU); Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh Ninh Bình như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức triển khai, thực hiện nghiêm túc, toàn diện, đồng bộ, hiệu quả Kết luận số 76-KL/TW ngày 28/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng; Kế hoạch số 06-KH/TW ngày 28/7/2026 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 221/NQ-CP và Kế hoạch số 97-KH/TU; tạo sự thống nhất cao về nhận thức và hành động, phát huy vai trò, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trong việc tiếp tục hoàn thiện, vận hành hiệu quả mô hình tổ chức tổng thể của hệ thống chính trị, mô hình chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới.

2. Bám sát quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp tại Kết luận số 76-KL/TW, Kế hoạch số 06-KH/TW, Nghị quyết số 221/NQ-CP, Kế hoạch số 97-KH/TU và các chủ trương, kết luận có liên quan của Trung ương, Bộ Chính trị, Chính phủ; của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh; bảo đảm việc triển khai, thực hiện đúng định hướng, đúng thẩm quyền, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị, địa phương.

3. Cụ thể hóa các nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh, của các cơ quan, đơn vị, địa phương; xác định rõ nhiệm vụ, cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, sản phẩm, thời hạn hoàn thành và cơ chế theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá. Các nhiệm vụ, giải pháp phải cụ thể, khả thi, có trọng tâm, trọng điểm; xác định rõ việc cần làm ngay, việc thực hiện thường xuyên; bảo đảm rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ tiến độ, rõ kết quả.

4. Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương; kịp thời xử lý khó khăn, vướng mắc phát sinh; tăng cường theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Quán triệt, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 221/NQ-CP và Kế hoạch số 97-KH/TU

Các sở, ban, ngành; các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường có trách nhiệm:

a) Tổ chức quán triệt sâu rộng Kết luận số 76-KL/TW, Kế hoạch số 06-KH/TW, Nghị quyết số 221/NQ-CP, Kế hoạch số 97-KH/TU và Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh; bảo đảm sự đồng bộ, hiệu quả nhằm tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động trong toàn hệ thống hành chính (*thực hiện thường xuyên*).

b) Ban hành chương trình, kế hoạch hành động cụ thể để triển khai thực hiện Nghị quyết số 221/NQ-CP, Kế hoạch số 97-KH/TU và Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh bảo đảm rõ việc, rõ người, rõ trách nhiệm, rõ thời hạn, rõ sản phẩm, rõ cơ chế kiểm tra, giám sát (*hoàn thành trước ngày 05/9/2026*).

2. Hoàn thiện thể chế, chức năng, nhiệm vụ, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với nguồn lực, công cụ thực thi và kiểm soát quyền lực, cắt giảm thủ tục hành chính

a) Các sở, ban, ngành

- Đẩy nhanh tiến độ rà soát, tham mưu Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản quy phạm pháp luật để triển khai thực hiện nhằm tháo gỡ dứt điểm, kịp thời điểm nghẽn về thể chế ở địa phương; tham mưu phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền phải gắn với bảo đảm nguồn lực và cơ chế kiểm soát quyền lực. Trọng tâm là xử lý các quy định còn chồng chéo, giao thoa, chưa rõ trách nhiệm hoặc chưa phù hợp với mô hình mới; bảo đảm một việc có một cơ quan chủ trì, một đầu mối chịu trách nhiệm chính, một nguồn dữ liệu dùng chung, một quy trình phối hợp liên thông và một cơ chế kiểm tra, giám sát. Đẩy mạnh cắt giảm thủ tục hành chính, giảm chi phí thực hiện thủ tục hành chính (*thực hiện thường xuyên*).

- Rà soát, đề xuất điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ giữa các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, cấp xã, bảo đảm phân định rõ thẩm quyền, trách nhiệm trong quản lý giữa cấp tỉnh, cấp xã, khắc phục triệt để tình trạng chồng chéo, bỏ sót, trùng giẫm, giao thoa chức năng, nhiệm vụ hoặc đùn đẩy trách nhiệm trong thực thi công vụ *(hoàn thành trong năm 2026)*.

b) Sở Tư pháp

- Phối hợp với các cơ quan liên quan (Công an tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh,...) tổ chức rà soát, cắt giảm thủ tục xác nhận, xác minh, xin ý kiến, thỏa thuận trong giải quyết hồ sơ, đặc biệt lưu ý cắt giảm dựa trên dữ liệu, liên thông điện tử của các cơ quan nhà nước, hạn chế tối đa đẩy trách nhiệm cho người dân, doanh nghiệp; bảo đảm tính thống nhất, liên thông và hiệu quả trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp *(hoàn thành trong năm 2027, sau khi có văn bản của cấp có thẩm quyền)*.

- Phối hợp với Sở Nội vụ, các cơ quan, đơn vị liên quan trong quá trình tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung các quy định của pháp luật liên quan đến tổ chức bộ máy, phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền cho các cơ quan, đơn vị, nhất là cấp xã, bảo đảm bộ máy chính quyền cơ sở tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả *(thực hiện thường xuyên)*.

c) Sở Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung các quy định của pháp luật liên quan đến tổ chức bộ máy *(hoàn thành trong năm 2026, sau khi có văn bản của cấp có thẩm quyền)*.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tiếp tục rà soát các nhiệm vụ đã phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền cho các cơ quan, đơn vị, nhất là cấp xã; đánh giá mức độ phù hợp, khả năng thực hiện và điều kiện bảo đảm. Phân cấp, phân quyền phải thực chất, theo phương châm “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm”; đồng thời gắn với nhân lực, kinh phí, dữ liệu, hạ tầng số, hướng dẫn chuyên môn, công cụ thực thi và cơ chế hậu kiểm. Kiên quyết chấm dứt tình trạng giao nhiệm vụ nhưng không bảo đảm điều kiện thực hiện *(thực hiện thường xuyên)*.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương rà soát, nghiên cứu, tham mưu bổ sung, hoàn thiện các quy định về khuyến khích, bảo vệ cán bộ, đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung theo hướng xác định rõ tiêu chí, điều kiện áp dụng, thẩm quyền xem xét, trách nhiệm của các cơ quan liên quan và cơ chế xử lý đối với các trường hợp cụ thể *(hoàn thành trong năm 2026, sau khi có văn bản của cấp có thẩm quyền)*.

d) Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu triển khai việc điều chỉnh một số nhiệm vụ còn giao thoa, chồng lấn nêu tại Kết luận số 64-KL/TW ngày 01/7/2026 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư *(sau khi có hướng dẫn, quy định của cấp có thẩm quyền)*.

đ) Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu triển khai thể chế về chuyển đổi số, phát triển nguồn nhân lực số đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số; xử lý đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân không hoàn thành nhiệm vụ trong chuyển đổi số *(thực hiện thường xuyên)*.

e) Sở Tài chính căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu triển khai, cập nhật hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về cơ chế, định mức, tiêu chí phân bổ ngân sách cho cấp xã; chủ trì tham mưu việc phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh theo quy định của pháp luật *(hoàn thành trong năm 2026)*.

3. Nghiên cứu mô hình đơn vị hành chính cấp xã mang tính hạt nhân, sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã phù hợp yêu cầu thực tiễn

a) Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị, địa phương tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng phương án thành lập đơn vị hành chính cấp xã mang tính hạt nhân tiêu biểu, có quy mô, điều kiện phát triển, năng lực quản trị và khả năng cung ứng dịch vụ công phù hợp để lan tỏa, nhân rộng, dẫn dắt phát triển; gắn với mục tiêu xây dựng cấp xã thực sự trở thành trung tâm vận hành mới ở cơ sở, trực tiếp phục vụ Nhân dân, doanh nghiệp và tổ chức phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn; báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định *(sau khi có văn bản hướng dẫn, quy định của cấp có thẩm quyền)*.

b) Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát những đơn vị hành chính chưa đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn, điều kiện hoặc phát sinh bất hợp lý trong quá trình vận hành; xây dựng phương án điều chỉnh, tham mưu báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định *(hoàn thành trong năm 2026)*.

4. Sắp xếp, tinh gọn, nâng cao hiệu quả hoạt động các tổ chức hành chính phù hợp với mô hình mới theo chủ trương của Đảng, Chính phủ và điều kiện thực tiễn của tỉnh

a) Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ quy định của pháp luật, chủ trương, định hướng của Trung ương, của Tỉnh ủy thực hiện rà soát, tham mưu sắp xếp các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu lực hiệu quả, trong đó, tập trung rà soát, đề xuất chuyển toàn bộ chức năng, nhiệm vụ của một số sở đặc thù về các sở quản lý đa ngành, đa lĩnh vực theo chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư;

rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy bên trong các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, đồng bộ với việc phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền giữa cấp tỉnh với cấp xã; sắp xếp các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã phù hợp với vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn *(hoàn thành trong năm 2026)*.

b) Các cơ quan, tổ chức hành chính tăng cường công khai, minh bạch trong quản lý, điều hành; gắn quyền hạn với trách nhiệm cá nhân, xác định rõ trách nhiệm của người tham mưu, người thẩm định, người quyết định và người tổ chức thực hiện; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong quản trị, theo dõi, giám sát và lưu vết toàn bộ quá trình xử lý công việc, bảo đảm có thể kiểm tra, truy xuất và xác định trách nhiệm khi cần thiết *(thực hiện thường xuyên)*.

c) Thực hiện chỉ đạo của Trung ương về hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã khi 100% dịch vụ công thực hiện toàn trình.

5. Sắp xếp, tinh gọn, tổ chức lại mạng lưới đơn vị sự nghiệp công lập

a) Các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện rà soát, tiếp tục sắp xếp, tinh gọn các đơn vị sự nghiệp công lập theo chủ trương, chỉ đạo của trung ương và của tỉnh *(hoàn thành trong năm 2026)*.

Rà soát, phân loại, đẩy nhanh tiến độ thực hiện cơ chế tự chủ đối với các đơn vị sự nghiệp công lập đủ điều kiện; đẩy mạnh xã hội hóa, chuyển giao cho khu vực ngoài nhà nước thực hiện theo quy định đối với những nhiệm vụ, dịch vụ công mà Nhà nước không nhất thiết phải trực tiếp thực hiện, trọng tâm là các lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa, thể thao, chăm sóc người cao tuổi và dịch vụ môi trường; đảm bảo chất lượng dịch vụ và quyền tiếp cận các dịch vụ công thiết yếu của Nhân dân *(thực hiện thường xuyên)*.

b) Đối với cơ sở giáo dục cao đẳng công lập: Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu sắp xếp, tổ chức lại Trường Cao đẳng Sư phạm Nam Định, Trường Cao đẳng Văn hóa, Nghệ thuật và Du lịch Nam Định *(hoàn thành trước ngày 25/8/2026)*.

c) Đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp và thường xuyên: Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, các cơ quan, đơn vị, địa phương tham mưu sắp xếp, tổ chức lại đảm bảo tinh gọn, phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh *(hoàn thành trong tháng 10 năm 2026)*.

d) Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan chuẩn bị các điều kiện để tham mưu tiếp nhận, quản lý các cơ sở giáo dục công lập được chuyển giao về địa phương theo phương án của cấp có thẩm quyền *(thực hiện theo yêu cầu của Trung ương)*.

đ) Sở Y tế chủ trì rà soát sắp xếp, tổ chức lại theo hướng giảm các đầu mối bệnh viện, giảm đầu mối khối giám định pháp y và giám định tâm thần; chủ trì tham mưu, triển khai hoàn thiện mô hình tổ chức trạm y tế cấp xã bảo đảm cung ứng dịch vụ y tế cơ bản, chăm sóc sức khỏe ban đầu, cơ bản thiết yếu cho người dân ngay tại cơ sở; phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, phường rà soát, bổ sung nhân lực y tế, trang thiết bị, cơ sở vật chất, thuốc thiết yếu cho trạm y tế cấp xã; xây dựng, hoàn thiện hồ sơ sức khỏe điện tử trên VNeID và kết nối dữ liệu y tế từ cấp xã đến cấp tỉnh *(hoàn thành trong tháng 10 năm 2026)*.

e) Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ tiếp tục hướng dẫn, đôn đốc thực hiện các nội dung, nhiệm vụ liên quan sau sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập, các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục tiểu học, giáo dục phổ thông ở các xã, phường *(hoàn thành trong tháng 9 năm 2026)*.

6. Rà soát, hoàn thiện tiêu chí, tiêu chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật, bảo đảm nguồn lực cho cấp xã

a) Các cơ quan, đơn vị rà soát tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung đầy đủ, đồng bộ, thống nhất quy định về quy chuẩn, tiêu chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật, đơn giá thuộc các ngành, lĩnh vực *(sau khi có hướng dẫn, quy định của cấp có thẩm quyền)*.

b) Sở Tài chính

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung hệ thống tiêu chí, tiêu chuẩn, định mức, đơn giá dịch vụ công cơ bản, thiết yếu, bảo đảm chính quyền cấp xã có đủ điều kiện vận hành, phục vụ Nhân dân và tổ chức phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn *(sau khi có hướng dẫn, quy định của cấp có thẩm quyền)*.

- Chủ trì, phối hợp với Thông kê tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện 02 chỉ tiêu kinh tế tổng hợp cấp xã gồm: Tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn cấp xã; thu nhập bình quân đầu người cấp xã *(sau khi có hướng dẫn, quy định của cấp có thẩm quyền)*.

7. Cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là cấp xã

a) Các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là cấp xã; cơ cấu lại đội ngũ theo vị trí việc làm, năng lực thực thi và yêu cầu thực tiễn; đổi mới đánh giá cán bộ theo sản phẩm, kết quả đầu ra; thực hiện nghiêm nguyên tắc “có vào, có ra, có lên, có xuống”; kiên quyết khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy trách nhiệm; phát hiện, thu hút, trọng dụng nhân tài, chuyên gia, công chức có

chuyên môn sâu; triển khai hiệu quả Chiến lược quốc gia về nhân tài gắn với cơ chế liên thông khu vực công - tư (*thực hiện thường xuyên*).

b) Các cơ quan, đơn vị, địa phương tập trung rà soát, ưu tiên bố trí cán bộ, công chức có năng lực, chuyên môn sâu đảm nhiệm các vị trí trọng yếu nhất là các lĩnh vực đất đai, tài chính, tư pháp, công nghệ thông tin, tiếp công dân và các vị trí trực tiếp phục vụ Nhân dân, doanh nghiệp; tăng cường tự đào tạo, bồi dưỡng nội bộ, nhất là kỹ năng ứng dụng công nghệ số, chuẩn hóa quy trình, biểu mẫu, thiết lập kênh hướng dẫn nghiệp vụ trực tuyến để kịp thời hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc ở cấp xã; lấy kết quả bồi dưỡng, nâng cao năng lực làm tiêu chí quan trọng trong đánh giá và sử dụng cán bộ, công chức, viên chức; lấy sản phẩm đầu ra, hiệu quả giải quyết công việc làm thước đo cốt lõi; áp dụng phương pháp quản trị theo dữ liệu, lượng hóa công việc để xác định nhu cầu biên chế thực tế; chuyển từ quản lý số lượng biên chế sang quản lý chất lượng và hiệu quả thực thi công vụ (*thực hiện thường xuyên*).

8. Đẩy mạnh chuyển đổi số, liên thông dữ liệu, chuẩn hóa phần mềm phục vụ vận hành mô hình 02 cấp

a) Các cơ quan, đơn vị được giao quản lý, triển khai các nền tảng số, cơ sở dữ liệu quốc gia và chuyên ngành tham mưu đẩy nhanh tiến độ đưa vào vận hành các nền tảng số, cơ sở dữ liệu quốc gia và chuyên ngành; thúc đẩy ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong quản lý, điều hành và cung cấp dịch vụ công; tăng cường kết nối, chia sẻ dữ liệu, bảo đảm dữ liệu “đúng - đủ - sạch - sống - thống nhất dùng chung”, phục vụ hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành và giải quyết thủ tục hành chính (*hoàn thành trong năm 2027*).

b) Các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Công an tỉnh triển khai đồng bộ các nhiệm vụ cụ thể sau:

- Tiếp tục đầu tư, nâng cấp hạ tầng số đồng bộ từ tỉnh đến cơ sở; ưu tiên bảo đảm trang thiết bị, đường truyền và hạ tầng lưu trữ dữ liệu tại cấp xã, bộ phận một cửa và các địa bàn khó khăn; đẩy mạnh triển khai các hạ tầng, nền tảng kết nối dùng chung trong toàn hệ thống (*thực hiện thường xuyên*).

- Tiến hành rà soát các phần mềm, nền tảng đang triển khai tại tỉnh; xây dựng tiêu chí để áp dụng và ban hành hướng dẫn kết nối, chia sẻ, tích hợp dữ liệu, tạo điều kiện thuận lợi trong công tác cho cán bộ, công chức, viên chức các cấp, nhất là cấp xã (*hoàn thành trong tháng 10 năm 2026*).

- Xây dựng nền tảng và đưa vào vận hành hệ thống chỉ đạo, điều hành trên môi trường số, bảo đảm tích hợp đồng bộ dữ liệu không gian đa ngành; bước đầu chuyển đổi phương thức quản lý, chỉ đạo, điều hành của các cơ quan, đơn vị, địa phương dựa trên dữ liệu (*hoàn thành trong năm 2027*).

c) Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, xây dựng và triển khai nền tảng trí tuệ nhân tạo hỗ trợ công vụ ở phạm vi tỉnh, bảo đảm dùng chung, trong đó, xác định rõ phạm vi, chức năng, đối tượng sử dụng và kiến trúc tổng thể, bảo đảm tính thống nhất, liên thông, tránh trùng lặp, lãng phí; phát triển và đưa vào sử dụng ngay các tiện ích đột phá phương thức làm việc, có khả năng mở rộng và tích hợp với các hệ thống thông tin chung theo đúng các kết luận, chương trình, kế hoạch của Ban Chỉ đạo Trung ương, của tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ và chuyển đổi số (*thực hiện thường xuyên*).

d) Công an tỉnh chủ trì, tăng cường năng lực bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng; hoàn thiện cơ chế, quy trình bảo vệ dữ liệu; nâng cao hiệu quả giám sát, phòng ngừa, phát hiện và xử lý sự cố, bảo đảm an toàn cho các hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu (*thực hiện thường xuyên*).

đ) Sở Tài chính tiếp tục tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, nâng cao hiệu quả phục vụ công tác chỉ đạo điều hành trong lĩnh vực tài chính - ngân sách và thực hiện kịp thời các chế độ, chính sách theo quy định (*thực hiện thường xuyên*).

9. Xử lý hiệu quả trụ sở, tài sản công, hồ sơ, tài liệu sau sắp xếp

a) Các cơ quan, đơn vị, địa phương rà soát, thống kê đầy đủ trụ sở, nhà đất, tài sản công dôi dư sau sắp xếp; gắn việc sắp xếp, xử lý với quản lý, sử dụng có hiệu quả, thực chất; ưu tiên sử dụng quỹ đất, cơ sở vật chất dôi dư cho y tế, giáo dục, văn hóa, thể thao, sinh hoạt cộng đồng, an sinh xã hội, hành chính công và các thiết chế phục vụ trực tiếp Nhân dân; phân loại rõ tài sản tiếp tục sử dụng, tài sản chuyển đổi công năng, tài sản thu hồi, điều chuyển, chuyển giao hoặc xử lý theo hình thức khác theo quy định; kiên quyết khắc phục triệt để tình trạng trụ sở bỏ hoang, sử dụng kém hiệu quả hoặc chưa có phương án xử lý rõ ràng (*hoàn thành trong năm 2026*).

Tăng cường kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng và xử lý tài sản công; xác định rõ trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, người đứng đầu; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và xử lý các trường hợp sử dụng tài sản sai mục đích, để tài sản bỏ không, xuống cấp, thất thoát, lãng phí hoặc phát sinh tiêu cực trong quá trình quản lý, xử lý tài sản công.

b) Sở Nội vụ chủ trì, tiếp tục đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc bàn giao, tiếp nhận, chỉnh lý, phân loại hồ sơ, tài liệu; bảo đảm không để thất lạc, phân tán, hư hỏng hồ sơ, tài liệu thuộc khối chính quyền sau khi kết thúc hoạt động cấp huyện, sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã và hồ sơ, tài liệu liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp. Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ hướng dẫn số hóa và quản lý tập trung hồ sơ, tài liệu sau sắp xếp, ưu tiên số hóa dữ liệu đất đai, hộ tịch, chính sách xã hội, tài chính, khiếu nại, tố cáo, hồ sơ cán bộ và dữ liệu dân sinh thiết yếu (*hoàn thành trong năm 2026*).

c) Ủy ban nhân dân các xã, phường rà soát toàn diện trụ sở, phòng làm việc, phòng tiếp công dân, bộ phận một cửa, kho lưu trữ, trang thiết bị, phương tiện làm việc, đường truyền, máy tính, chữ ký số, phần mềm chuyên ngành và các điều kiện thiết yếu khác; xây dựng phương án đầu tư, cải tạo, nâng cấp phù hợp với quy mô dân số, diện tích tự nhiên, khối lượng công việc, đặc thù địa bàn và yêu cầu chuyển đổi số của từng xã, phường (*hoàn thành trong năm 2026*).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường

a) Khẩn trương xây dựng chương trình, kế hoạch hành động cụ thể để chỉ đạo, triển khai thực hiện Kế hoạch này bảo đảm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và điều kiện thực tiễn của từng cơ quan, đơn vị, địa phương.

b) Tăng cường kiểm tra, đánh giá, theo dõi, đôn đốc việc tổ chức thực hiện Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh; kịp thời chỉ đạo, chấn chỉnh những nơi chưa làm tốt để thực hiện nghiêm Nghị quyết số 221/NQ-CP, Kế hoạch số 97-KH/TU và Kế hoạch này.

c) Kết quả thực hiện Kế hoạch này là một trong những tiêu chí quan trọng để đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm của tập thể lãnh đạo và cá nhân người đứng đầu các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp, Ủy ban nhân dân các xã, phường.

d) Chịu trách nhiệm trực tiếp trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh nếu để xảy ra tình trạng chậm tiến độ, né tránh, đùn đẩy trách nhiệm, hoặc triển khai không hiệu quả các nhiệm vụ được giao.

đ) Kịp thời xử lý khó khăn, vướng mắc thuộc thẩm quyền và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Sở Nội vụ*) đối với những nội dung vượt thẩm quyền.

2. Sở Nội vụ

Chủ trì hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương trong quá trình thực hiện Kế hoạch; tổng hợp tình hình, báo cáo kết quả triển khai Kế hoạch; kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo xử lý các vấn đề khó khăn, vướng mắc phát sinh./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- BTV Đảng ủy UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành;
- Đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, VP7.

TC_VP7_TCBM_272

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Anh Chức